

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 72/2021/HS-ST

Ngày 30/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Bộ và ông Nguyễn Sao Hôm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo: **Bùi Duy N** - sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không; Giới tính: N; Nơi ĐKKHKT, nơi sinh sống: thôn Quyết T, xã Lai V, huyện KT, tỉnh Hải D; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Bùi Duy Th - sinh năm 1961 và bà Bùi Thị X – sinh năm 1961; Bị cáo có vợ là Vương Thị D - sinh năm 1983, có 02 con: con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 08/9/2021 đến ngày 10/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ 10/9/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Bùi Đỗ S – sinh năm 1971

Trú tại: Thôn Hợp Nh, xã Lai V, huyện KT, tỉnh Hải D. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Bà Tăng Thị D – sinh năm 1966

- Bà Đặng Thị G – sinh năm 1950

Đều trú tại: Thôn Minh Th, xã Lai V, huyện KT, tỉnh Hải D.

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/9/2021, Bùi Duy N điều khiển xe máy điện không đeo biển số (do N mượn của anh Bùi Đỗ S - sinh năm 1971, trú tại: thôn Hợp Nh, xã Lai V, huyện KT, tỉnh Hải D) đến khu vực đê thuộc xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 01 đoạn ống nhựa màu hồng (loại ống hút) được hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, N cất giấu đoạn ống nhựa chứa ma túy đá mua được vào trong ngăn túi vải màu đen kích thước 30cm x 20cm đang đeo trên người rồi điều khiển xe đi về. Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi N về đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 ở đường thôn Minh Thành, xã Lai Vu thì bị lực lượng Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Lai Vu kiểm tra, N tự nguyện lấy ở trong ngăn túi vải đang đeo trên người ra 01 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng công an và khai nhận đó là ma túy đá do N mua về mục đích để sử dụng. Ngoài ra, lực lượng công an còn quản lý của N 01 chiếc túi vải màu đen có quai đeo và chiếc xe máy điện nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 509/KLGD-PC09 ngày 10/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong đoạn ống nhựa màu hồng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Bùi Duy N gửi đến giám định có khối lượng 0,168 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,112 gam Methamphetamine, 01 đoạn ống nhựa màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 509/KLGD-PC09

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKS ngày 12/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Duy N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Bùi Duy N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Duy N từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/9/2021. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen kích thước 30cm x 20cm có quai đeo và 0,112 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 đoạn ống nhựa

màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là vật chứng hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Duy N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Duy N khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Bùi Duy N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 ngày 08/9/2021, tại đường thôn Minh Thành, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Bùi Duy N có hành vi cất giấu trái phép 0,168 gam ma túy loại Methamphetamine trong chiếc túi vải màu đen đang đeo trên người, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Lai Vu bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Duy N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với anh Bùi Đỗ S khi cho N mượn chiếc xe máy điện không biết N sử dụng đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không

đặt ra việc xử lý đối với anh Sơn và đã trả lại chiếc xe máy điện cho anh Sơn là phù hợp. Anh S đã nhận lại xe và không yêu cầu đề nghị gì.

[5] Ngày 14/9/2021, các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự huyện Kim Thành xác định đây là vụ án trọng điểm, yêu cầu đối với vụ án phải được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, nghiêm minh nhằm đáp ứng yêu cầu chính trị tại địa phương và ngăn chặn loại tội phạm này phát triển. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong đoạn ống nhựa màu hồng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Bùi Duy N gửi đến giám định có khối lượng 0,168 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,112 gam Methamphetamine, 01 đoạn ống nhựa màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong niêm phong số 509/KLGD-PC09. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành; đối với 01 đoạn ống nhựa màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật, 01 chiếc túi vải màu đen không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Bùi Duy N khai mua của một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ ở đê thuộc xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh nên Tòa án không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Duy N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Bùi Duy N **13 (mười ba)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/9/2021.
3. Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,112 gam Methamphetamine, 01 đoạn ống nhựa màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong niêm phong số 509/KLGD-PC09, 01 chiếc túi vải màu đen.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 29/11/2021 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Duy N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Sao Hâm

Nguyễn Trọng Bộ

Đỗ Thị Hạnh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh

